

# Đổi mới phương pháp giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại Trường Chính trị Tô Hiệu trong bối cảnh hiện nay

Nguyễn Thị Hoa

ThS. Trường Chính trị Tô Hiệu

Received: 10/10/2024; Accepted: 18/10/2024; Published: 25/10/2024

**Abstract:** History of the Communist Party of Vietnam is one of the political theory subjects of great significance, not only equipping scientific knowledge about the process of the Party's birth and leadership in the struggle for national liberation and unification. country, building socialism but also strengthening students' confidence in the Party's leadership, especially the cause of national innovation. Therefore, innovating teaching methods to contribute to improving the quality of subject teaching is an important task for Tô Hiệu Political School in Hai Phong city today.

**Keywords:** Current situation, method innovation, lecturers, History of the Communist Party of Vietnam.

## 1. Đặt vấn đề

Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (LSDCSVN) là một môn học quan trọng trong chương trình Trung cấp Lý luận chính trị. Bên cạnh đổi mới nội dung chương trình cần tiếp tục đổi mới phương pháp (PP) dạy học nhằm nâng cao chất lượng môn học nói riêng, chất lượng đào tạo bồi dưỡng nói chung.

Trong những năm qua Trường Chính trị Tô Hiệu (Hai Phong) đã tiến hành đổi mới một cách toàn diện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, trong đó chú trọng đổi mới PP giảng dạy nói chung và đổi mới PP giảng dạy học phần LSDCSVN nói riêng. Quá trình đổi mới PP giảng dạy học phần LSDCSVN đã tạo sự chuyển biến rõ nét về chất lượng dạy và học. Tuy nhiên, đổi mới phương pháp giảng dạy học phần còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Vì vậy, đánh giá đúng thực trạng đổi mới phương pháp giảng dạy học phần này ở Trường Chính trị Tô Hiệu là việc làm cần thiết hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Đặc điểm, nội dung của học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (VN)

Theo Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về ban hành Chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở, học phần LSDCSVN do khoa Xây dựng Đảng đảm nhiệm, gồm 04 bài: Bài 1: Đảng Cộng sản VN ra đời và lãnh đạo cách mạng VN (12 tiết); Bài 2: Những thành tựu chủ yếu của cách mạng VN từ năm 1930 đến nay (16 tiết); Bài 3:

Những bài học kinh nghiệm lãnh đạo của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (8 tiết); Bài 4: Những bài học kinh nghiệm lãnh đạo xây dựng CNXH, công cuộc đổi mới và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN (12 tiết).

Kết cấu giáo trình học phần cơ bản khác so với giáo trình trước đây. Với cách tiếp cận mới giúp người học nắm bắt các kiến thức về lịch sử Đảng ở tầm khái quát, vừa có chiều sâu; qua đó hình thành kỹ năng tư duy, phân tích và liên hệ thực tiễn tốt hơn. Vì vậy, để phù hợp với nội dung của chương trình mới phải đổi mới căn bản phương pháp trình bày.

### 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến đổi mới PP giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại Trường Chính trị Tô Hiệu

Đổi mới PP giảng dạy phần học Lịch sử Đảng Cộng sản VN căn cứ vào các yếu tố tác động sau:

**Một là**, quy định, hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về kết cấu, nội dung chương trình phần học Lịch sử Đảng Cộng sản VN thuộc chương trình Trung cấp lý luận chính trị;

**Hai là**, năng lực, phẩm chất đạo đức và kỹ năng đổi mới PP giảng dạy của giảng viên;

**Ba là**, trình độ nhận thức của học viên Trung cấp lý luận chính trị;

**Bốn là**, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giảng dạy.

### 2.3. Thực trạng đổi mới PP giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản VN tại Trường Chính trị Tô Hiệu hiện nay

\* Về đội ngũ giảng viên (GV) giảng dạy học

### **phần Lịch sử Đảng**

Hiện nay, môn học có 02 GV. Ngoài ra còn có 02 GV kiêm nhiệm. Tất cả các GV đều có trình độ thạc sĩ, được đào tạo chính quy, 3/4 GV là GV chính. Đa số các GV đều có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và được bồi dưỡng PP giảng dạy tích cực tại các lớp do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức. Về cơ bản, các GV trong bộ môn Lịch sử Đảng Cộng sản VN đều nắm vững cách thức, quy trình và thực hiện khá thuần thục các PP giảng dạy tích cực, đem lại hiệu quả cao cho các bài giảng.

#### **\* Hoạt động đổi mới phương pháp dạy học phần Lịch sử tại Trường Chính trị Tô Hiệu**

Để thực hiện được mục tiêu của chương trình trong quá trình chuẩn bị bài giảng và giảng dạy các GV luôn tích cực, chủ động trong thực hiện đổi mới PP giảng dạy, tạo sự chuyên biến tích cực về chất lượng giảng dạy giảng dạy. Cụ thể như sau:

##### **-Về sử dụng phương tiện dạy học**

Phương tiện kỹ thuật có vai trò to lớn trong quá trình dạy - học, nó góp phần đổi mới PP, nâng cao chất lượng dạy - học. Hiện nay, 04/04 GV của tổ bộ môn đều ứng dụng CNTT trong soạn giáo án sử dụng máy chiếu projector và phần mềm powerpoint trên máy tính.

##### **- Về sử dụng các phương pháp giảng dạy**

Trong quá trình giảng dạy phần học các GV đã áp dụng các PP giảng dạy tích cực đó là: kết hợp PP thuyết trình với PP trực quan, với PP nêu vấn đề, với phương pháp hỏi - đáp, phỏng vấn nhanh, với PP thảo luận nhóm, với PP sàng lọc

#### **\*Kết quả đổi mới PP giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản VN tại Trường Chính trị Tô Hiệu hiện nay**

##### **-Những mặt đạt được**

**Một là**, việc đổi mới PP giảng dạy học phần Lịch sử Đảng đã được các GV trong tổ bộ môn luôn quan tâm và triển khai thực hiện. Vì vậy, các PP tích cực được sử dụng ngày càng phù hợp hơn với kết cấu, nội dung chương trình và đối tượng người học.

**Hai là**, các GV trong tổ bộ môn đã thực hiện ngày càng đa dạng các PP giảng dạy. 4/4 GV trong tổ bộ môn Lịch sử Đảng Cộng sản VN đều áp dụng các từ hai PP trở lên trong các bài giảng, giúp cho GV phát huy được tính chủ động, sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng môn học.

**Ba là**, một số GV có khả năng thực hành thành thạo, vận dụng linh hoạt và có hiệu quả các PP giảng dạy, vừa đảm bảo mục tiêu bài giảng vừa tạo được không khí sôi nổi, khuyến khích được người học

tham gia tích cực trên lớp tạo hứng thú, say mê cho người học.

##### **- Một số hạn chế**

**Thứ nhất**, một số PP tích cực phù hợp với môn học, với đối tượng học chưa khai thác được nhiều như PP đóng vai, PP xin ý kiến chuyên gia...

**Thứ hai**, việc áp dụng thường xuyên, đa dạng, linh hoạt các PP giảng dạy trong các GV còn chưa đồng đều. Có GV sử dụng quá nhiều PP trong một tiết giảng. Tuy nhiên, vẫn còn GV áp dụng PP thuyết trình là chủ yếu, kết hợp rất ít với các PP tích cực.

**Thứ ba**, một số GV áp dụng PP giảng dạy vào bài giảng chưa được nhuần nhuyễn, đôi khi còn chưa phù hợp với nội dung bài giảng do đó, dẫn tới hiệu quả chưa cao.

**Thứ tư**, một số GV đưa ra tình huống hoặc câu hỏi quá dễ đối với học viên làm cho bài giảng chưa có sự lôi cuốn, không tạo hứng thú cho học viên.

##### **-Nguyên nhân kết quả đạt được**

**Một là**, Lãnh đạo trường tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho GV thực hiện đổi mới PP giảng dạy từ cơ chế, chính sách đến cơ sở vật chất... Yếu tố này đã tác động mạnh đến hoạt động đổi mới PP giảng dạy của tổ bộ môn, của mỗi GV, từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện đổi mới PP giảng dạy trong nhà trường nói chung trong đó có bộ môn Lịch sử Đảng.

**Hai là**, một số GV trong tổ bộ môn đã được quan tâm tạo điều kiện tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng PP sư phạm do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức.

**Ba là**, khoa Xây dựng Đảng thực hiện nghiêm túc quy định về thông qua bài giảng trước khi lên lớp, quy định về dự giờ, thao giảng các cấp, góp ý rút kinh nghiệm cả về nội dung và PP thực hiện cũng các đồng chí giảng viên.

**Bốn là**, các GV của tổ bộ môn đã có nhận thức đúng và chủ động thực hiện đổi mới PP giảng dạy. Bản thân GV chính là người trực tiếp thực hiện PP đổi mới giảng dạy, nếu GV không nắm vững quan điểm, mục tiêu đổi mới PP giảng dạy và không tích cực chủ động tiến hành đổi mới thì chắc chắn đổi mới PP giảng dạy sẽ rơi vào tình trạng đối phó, hình thức với kiểm tra của cấp trên. Đây là yếu tố đem lại hiệu quả trong thực hiện đổi mới PP giảng dạy.

**Năm là**, sự tích cực tham gia của học viên trong quá trình thực hiện đổi mới PP giảng dạy. Đây là, một trong những yếu tố góp phần thực hiện thành công các bài giảng đổi mới PP giảng dạy. Chính sự tham gia tích cực của học viên vào giờ học, vào quá trình học tập giúp GV có thể đánh giá được hiệu quả

việc áp dụng PP giảng dạy tích cực trong bài giảng. Từ đó lựa chọn PP phù hợp với nội dung giảng dạy.

#### - Nguyên nhân hạn chế

**Thứ nhất**, chương trình mới tuy kết cấu thay đổi nhưng vẫn còn mang tính hàn lâm, hơn nữa trong khi giảng bài GV tham truyền tải nhiều kiến thức đến học viên nên không dành thời gian để sử dụng PP tích cực.

**Thứ hai**, một số GV chưa được tập huấn bài bản về PP giảng dạy, chưa nắm vững kỹ thuật để vận dụng PP một cách thành thạo.

**Thứ ba**, trong những năm gần đây việc tổ chức các lớp tập huấn về PP giảng dạy của Học viện cấp trên chưa được thường xuyên, đặc biệt là tập huấn về phương pháp giảng dạy lý luận chính trị của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

**Thứ tư**, khoa chưa chú trọng tổ chức sinh hoạt chuyên đề riêng về PP giảng dạy mà mới dừng ở thông qua một số nội dung chuyên môn.

**Thứ năm**, một số GV đã quen với PP truyền thống nên có tâm lý e ngại, lúng túng khi vận dụng PP tích cực hoặc do lo ngại lớp đông, học viên không hưởng ứng khó xử tình huống phát sinh hoặc tồn kém về giáo cụ.

**Thứ sáu**, khi thực hiện đổi mới PP giảng dạy đòi hỏi GV phải nắm chắc kiến thức chuyên môn và có kiến thức thực tiễn sâu rộng. Tuy nhiên, một số GV còn thiếu kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn; tính năng động, khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn của GV chưa cao; đồng thời GV thường gặp khó khăn khi xây dựng các tình huống giảng dạy, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề thực tế đang đặt ra.

**Thứ bảy**, một số học viên còn chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc học tại Trường nên dành ít thời gian, thậm chí là không dành thời gian cho quá trình tự học ở nhà. Một số học viên có động cơ học tập chưa đúng đắn: học để lấy bằng, học để bổ nhiệm... nên học không chú tâm vào việc học, thảo luận, xây dựng bài.

**Thứ tám**, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giảng dạy tuy đã được quan tâm của lãnh đạo trường song điều kiện CSVC, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giảng dạy vẫn còn những hạn chế.

**Thứ chín**, Lãnh đạo trường chưa có cơ chế trong đánh giá khen thưởng, động viên kịp thời cho các GV thực hiện đổi mới PP giảng dạy.

### 2.4. Vấn đề đặt ra và một số giải pháp

#### \* Vấn đề đặt ra

Làm sao tăng cường hơn nữa việc đổi mới PP

giảng dạy, GV nắm vững kỹ thuật và thực hiện thành thạo PP giảng dạy hiện đại kết hợp với PP truyền thống giúp bài giảng đạt hiệu quả.

Tiến hành các biện pháp để phát huy tính tích cực, chủ động phối hợp của học viên.

#### \* Một số giải pháp

**Một là**, Nhà trường cử các GV tham gia khóa bồi dưỡng về đổi mới PP giảng dạy

**Hai là**, Khoa chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn (tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm...), dự giờ rút kinh nghiệm.

**Ba là**, nâng cao nhận thức của mỗi GV về tầm quan trọng của đổi mới PP giảng dạy.

**Bốn là**, mỗi GV cần phát huy tính tích cực chủ động tự học tập, nghiên cứu, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

### 3. Kết luận

Giảng dạy phần học LSĐCSVN nhằm cung cấp, củng cố các tri thức khoa học về lịch sử Đảng cho đội ngũ cán bộ, lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở. Từ đó góp phần giáo dục phẩm chất chính trị, lòng trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc VN, tính kiên định cách mạng trước tình hình chính trị quốc tế có những diễn biến phức tạp. Giảng dạy - học tập lịch sử Đảng cũng có ý nghĩa to lớn trong việc giáo dục về truyền thống cách mạng, về chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc chân chính, về lòng tự hào đối với Đảng và đối với dân tộc VN; bồi dưỡng ý chí chiến đấu cách mạng, thổi thốc ở người học ý thức biết noi gương những người đã đi trước, tiếp tục cuộc chiến đấu dũng cảm ngoan cường, thông minh, sáng tạo để bảo vệ và phát triển những thành quả cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã tốn biết bao xương máu để giành được; quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cách mạng của thành phố, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

#### Tài liệu tham khảo

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021); *Giáo trình Trung cấp lý luận chính trị: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*. NXBLLCT. Hà Nội
2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2016); *Quyết định số 1479/QĐ-HVCTQG ngày 21/4/2014 về việc điều chỉnh Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính*. Hà Nội
3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018); *Quyết định số 8008/QĐ-HVCTQG ngày 24/12/2018 điều chỉnh Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính*. Hà Nội